

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
CÔNG TY TNHH MTV
XSKT QUẢNG NGÃI
MST 4300193889

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-XSKT

Quảng Ngãi, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu tổng quát.

Tiếp tục xây dựng Công ty ngày càng phát triển và bền vững, hoàn thành tốt các chỉ tiêu do UBND tỉnh, Chủ tịch Công ty giao, góp phần tạo nguồn thu ngân sách tại địa phương, nhằm phục vụ đầu tư phát triển giáo dục, y tế, các công trình phúc lợi..., bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại Công ty.

Chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không ngừng nâng cao đời sống vật, tinh thần cho người quản lý, người lao động Công ty.

2. Nhiệm vụ kế hoạch.

Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026

- Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác: 465.557 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 29.010 triệu đồng
- Nộp ngân sách: 153.719 triệu đồng

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính:

- * Vé xổ số truyền thống phát hành: 158.000.000 vé
- * Vé xổ số truyền thống tiêu thụ: 58.450.000 vé

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh cả năm

Căn cứ Quyết định số 50/QĐ-XSKT ngày 03/03/2026 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi, về việc ban hành kế hoạch kinh doanh năm 2026, Công ty xây dựng giao chỉ tiêu doanh thu và phân phối lượng vé phát hành cụ thể cho từng địa bàn, khu vực nhằm đảm bảo đem lại hiệu quả cao nhất.

Công ty phấn đấu đạt kế hoạch chỉ tiêu cụ thể:

- Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác: 465.557 triệu đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 29.010 triệu đồng

Tổng số thuế và các khoản phát sinh phải nộp ngân sách nhà nước:
153.719 triệu đồng

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chính		
a)	Vé Xổ số truyền thống	vé	58.450.000
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
3	Tổng doanh thu thuần và thu nhập khác	Tỷ đồng	465,557
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	29,010
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	23,207
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Tỷ đồng	153,719
7	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	0
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	0
9	Các chỉ tiêu khác		

2. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm (tên dự án nhóm B trở lên, nguồn vốn, tổng mức đầu tư...)

Kế hoạch trong năm 2026, Công ty không có thực hiện dự án nào có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
(trang điện tử business.gov.vn)
- VP-UBND tỉnh Quảng Ngãi;
(Trung tâm công bố và tin học)
- Sở Tài chính;
- Trang TTĐT Công ty;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH CÔNG TY

Đỗ Kỳ Trắng